

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI-BỘ TÀI CHÍNH
Số: 1/TT-LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 1 năm 1989

THÔNG TƯ

LIÊN BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI - TÀI CHÍNH

Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 202/HĐBT ngày 28/12/1988 của Hội đồng Bộ trưởng về tiền lương công nhân, viên chức sản xuất, kinh doanh khu vực quốc doanh và công tư hợp doanh

Căn cứ Quyết định số 202-HĐBT ngày 28/12/1988 của Hội đồng Bộ trưởng về tiền lương công nhân, viên chức sản xuất kinh doanh, sau khi trao đổi ý kiến với các Bộ, ngành liên quan, liên Bộ Lao động - Thương binh và xã hội - Tài chính hướng dẫn thực hiện như sau:

I- ĐỐI TƯỢNG

Đối tượng được tính lại tiền lương là các đối tượng hưởng tiền lương quy định tại Nghị định số 235-HĐBT ngày 18/9/1985 của Hội đồng Bộ trưởng và Quyết định số 97-CT ngày 14/4/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng bao gồm:

- Công nhân, viên chức (kể cả lao động hợp đồng theo Thông tư số 1-LĐTBXH/TT ngày 9/1/1988 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội) làm việc trong các đơn vị sản xuất kinh doanh gồm liên hiệp các xí nghiệp, Tổng công ty, công ty, xí nghiệp liên hợp, xí nghiệp; các liên đoàn, đoàn đội khảo sát, điều tra thăm dò, đo đạc, bản đồ, dầu khí, thực hiện chế độ hạch toán kinh tế, các ban quản lý công trình xây dựng cơ bản, các ban chuẩn bị sản xuất; các ngân hàng chuyên doanh.
- Công nhân, viên chức làm việc trong các đơn vị thuộc ngành sản xuất vật chất khác như nhà xuất bản, tạp chí, tập san, viện thiết kế và các đơn vị sự nghiệp thực hiện chế độ hạch toán kinh tế.
- Công nhân, viên chức làm việc tại Lào và Campuchia hưởng chế độ tiền lương theo Thông tư số 1-TT/LB ngày 30/3/1987 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và xã hội - Tài chính.

II- CÁCH TÍNH LẠI THÔNG SỐ TIỀN LƯƠNG

- Tiền lương cấp bậc hoặc chức vụ và các khoản phụ cấp lương của các đối tượng quy định ở phần I được tính lại như sau:

a) Mức lương cấp bậc hoặc chức vụ được tính lại bằng mức lương cấp bậc hoặc chức vụ trong các thang lương, bảng lương quy định tại Nghị định số 235-HĐBT ngày 18/9/1985 và Quyết định số 97-CT ngày 14/4/1986 chia cho 220 đồng nhân với 22.500 đồng (kết quả phép tính, nếu số thập phân nhỏ hơn 0,5 thì bỏ, từ 0,5 trở lên thì làm tròn bằng 1).

Ví dụ: Mức lương bậc 1 của công nhân cơ khí 246,5 đồng tính lại là:

$$246,5 \text{ đ} : 220 \text{ đ} \times 22.500 \text{ đ} = 25.210 \text{ đồng}.$$

b) Tỷ lệ phần trăm của các chế độ phụ cấp lương quy định tại các Thông tư của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 235-HĐBT, Quyết định số 97-CT ngày 14/4/1986 được tính trên mức lương cấp bậc hoặc chức vụ tính lại.

Ví dụ: Một công nhân cơ khí có mức lương bậc 1 là 246,5đ ở vùng được hưởng 15% phụ cấp khu vực, thì mức phụ cấp khu vực tính lại:

- Mức lương bậc 1 tính lại:

$$246,5 \text{ đ} : 220 \text{ đ} \times 22.500 \text{ đ} = 25.210 \text{ đồng/tháng}$$

- Tiền phụ cấp khu vực là:

$$25.210 \text{ đ} \times 15\% = 3.781 \text{ đồng/tháng}$$

Mức tiền lương và phụ cấp lương tính lại nói trên chỉ là thông số để tính đơn giá tiền lương theo sản phẩm hoặc dịch vụ trên cơ sở định mức hao phí lao động hợp lý, tính nộp và chi trả bảo hiểm xã hội (ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, về hưu, mất sức...).

2. Theo chế độ quy định, Nhà nước không giao chỉ tiêu quỹ tiền lương cho các đơn vị sản xuất, kinh doanh. Nhưng để có cơ sở cho Nhà nước định các khoản nộp ngân sách (trong đó bao gồm cả khoản nộp bảo hiểm xã hội) các đơn vị cần thiết phải xác định quỹ tiền lương dự toán tương ứng với khối lượng sản phẩm kỳ kế hoạch trên cơ sở thông số tiền lương được tính lại. Phương pháp xác định mức lao động, mức chi phí tiền lương thực hiện theo hướng dẫn tại các Thông tư số 3-TT/LB ngày 22/2/1986, số 12-TT/LB ngày 6/10/1986 của liên Bộ Lao động - Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, trừ các hệ số sau đây không tính vào mức chi phí tiền lương:

- Tỷ lệ khuyến khích lương sản phẩm và tỷ lệ tiền thưởng từ quỹ lương quy định tại Nghị định số 235-HĐBT ngày 18/9/1985 và các văn bản của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội thoả thuận đối với một số Bộ, ngành từ sau Nghị định số 235-HĐBT đến nay.